

Số: 405/LĐLĐ

Lai Châu, ngày 15 tháng 10 năm 2024

V/v báo cáo kết quả hoạt động công đoàn năm 2024;  
nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Kính gửi:

- LĐLĐ các huyện, thành phố;
- Các Công đoàn Ngành; Công đoàn Viên chức tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2309/TLĐ-VP, ngày 08/10/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc báo cáo kết quả hoạt động công đoàn năm 2024, nhiệm vụ năm 2025. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh yêu cầu các LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn Ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh báo cáo kết quả hoạt động Công đoàn năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, theo một số nội dung gợi ý như sau:

### **I. Về tình hình công nhân, viên chức, lao động**

- Khái quát tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động.
- Tình hình quan hệ lao động.
- Tình hình tai nạn lao động.
- Tình hình tư tưởng của đoàn viên, người lao động
- Những vấn đề có tác động đến tổ chức và hoạt động công đoàn, các vấn đề mới phát sinh hoặc dự báo sẽ phát sinh trong thực tiễn cùng những tác động, ảnh hưởng, yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra đối với tổ chức Công đoàn.

### **II. Về kết quả hoạt động công đoàn năm 2024**

Trên cơ sở Chương trình công tác công đoàn năm 2024 của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh (Chương trình số 01/CTr-BCH ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh về Chương trình làm việc của Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh năm 2024) và Chương trình công tác năm 2024 của các LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn Ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh, đề nghị tập trung đánh giá kết quả hoạt động công đoàn trên các mặt công tác, trong đó đề nghị tập trung vào một số nội dung:

1. Đánh giá việc triển khai, cụ thể hóa chủ đề hoạt động công đoàn năm 2024 “Tập trung đưa nghị quyết đại hội công đoàn các cấp vào cuộc sống; thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam” và các nội dung theo Chương trình số 01/CTr-BCH ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao theo Quyết định số 78/QĐ-TLĐ ngày 10/01/2024 giao chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm



2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

2. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Công đoàn tỉnh Lai Châu. Xây dựng, ban hành và triển khai các chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Công đoàn tỉnh Lai Châu và Nghị quyết Đại hội công đoàn cấp huyện, ngành. Việc cụ thể hóa Kế hoạch số 39/KH-TLĐ ngày 23/02/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam; Kế hoạch số 76/KH-LĐLĐ, ngày 24/3/2024 thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Chương trình số 05/CTr-LĐLĐ, ngày 31/01/2024 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh về đẩy mạnh xây dựng văn hóa công sở trong CNVCLĐ; chung tay xóa bỏ các hủ tục và phong tục tập quán lạc hậu, thực hiện tốt nếp sống văn minh; kế hoạch số 83/KH-LĐLĐ, ngày 11/7/2024 về phát động phong trào “Thi đua chung tay xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong đoàn viên, người lao động trên địa bàn tỉnh Lai Châu” giai đoạn 2024-2030.

3. Việc triển khai Kế hoạch số 276/KH-LĐLĐ ngày 15/10/2021 của LĐLĐ tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” và chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị của cấp ủy cùng cấp.

4. Hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

5. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 70/KH-LĐLĐ ngày 02/5/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về khảo sát, nắm tình hình công nhân lao động, vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2024.

6. Hoạt động trong Tháng Công nhân năm 2024 với chủ đề “Đoàn kết công nhân - Triển khai Nghị quyết” theo kế hoạch số 37/KH-LĐLĐ ngày 23/02/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân năm 2024.

7. Công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động, tổ chức công đoàn tại ngành, địa phương; tổ chức triển khai các quy định mới của pháp luật liên quan đến người lao động.

8. Triển khai kế hoạch số 18/KH-LĐLĐ ngày 04/01/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2024 và chào mừng kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam.



9. Triển khai Kế hoạch số 41/KH-LĐLĐ, ngày 26/02/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về tổ chức Hội thi Tiếng hát trong CNVCLĐ năm 2024 và Kế hoạch số 44/KH-LĐLĐ, ngày 01/3/2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu về tổ chức Hội thi “Cán bộ Công đoàn giỏi” năm 2024.

10. Những đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện để thích ứng với bối cảnh thực tiễn; những kinh nghiệm rút ra.

Báo cáo cần viết ngắn gọn, theo hướng đánh giá, có các số liệu chứng minh cụ thể, không liệt kê kể lể dài dòng; Đề nghị nêu rõ những cách làm, mô hình mới, sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực tại các cấp công đoàn; Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

### **III. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2025**

Căn cứ Định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm hoạt động công đoàn năm 2025 (Thông báo số 108/TB-TLĐ ngày 11/10/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Lai Châu) và thực tiễn của ngành, địa phương, đề nghị các công đoàn ngành, địa phương dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 phù hợp.

### **IV. Đề xuất kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn, Tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh (nếu có)**

Đề xuất, kiến nghị những vấn đề cần quan tâm trước những diễn biến mới trong thực tiễn, những vướng mắc, bất cập trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện (kèm theo nội dung giải thích cụ thể).

Báo cáo gửi về **LĐLĐ tỉnh (qua Văn phòng) trước ngày 25/11/2024** qua Văn phòng điện tử (Voffice), file word gửi địa chỉ hộp thư: **xuannghialdldtd@gmail.com**.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ với Văn phòng LĐLĐ tỉnh để được trao đổi, giải đáp./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Thọ Trung**





LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU  
LĐLĐ HUYỆN, TP, CĐN, CĐVC

**BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN  
NĂM 2024**

(Số liệu tính đến ngày : 15/11/2024)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Một số tình hình đoàn viên và người lao động</b>			
1.	Số DN nợ lương người lao động	DN		
2.	Số tiền lương DN nợ người lao động	đồng		
3.	Số người lao động bị nợ lương	người		
4.	Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	DN		
5.	Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN, trong đó:	đồng		
6.	- Số tiền DN nợ đóng BHXH	đồng		
7.	- Số tiền DN nợ đóng BHYT	đồng		
8.	- Số tiền DN nợ đóng BHTN	đồng		
9.	Số người lao động bị DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	người		
10.	Số vụ ngừng việc tập thể đã xảy ra	vụ		
11.	Tổng số vụ tai nạn lao động	vụ		
12.	Số vụ tai nạn lao động chết người	vụ		
13.	Số người chết vì tai nạn lao động	người		
<b>II</b>	<b>Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động</b>			
14.	Tổng số doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được công đoàn thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể	DN		
15.	Ký mới thỏa ước lao động tập thể ở doanh nghiệp có tổ chức công đoàn trong kỳ	DN		
16.	Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị		
17.	Số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị		
18.	Số DN nhà nước đã tổ chức hội nghị NLĐ	DN		
19.	Số DN ngoài khu vực NN đã tổ chức hội nghị NLĐ	DN		





20.	Số DN nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	DN		
21.	Số DN ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	DN		
22.	Số CĐCS khu vực HC, SNCL, doanh nghiệp nhà nước tham gia ban hành quy chế dân chủ cơ sở	đơn vị		
23.	Số CĐCS doanh nghiệp, đơn vị ngoài khu vực nhà nước tham gia ban hành quy chế dân chủ cơ sở	đơn vị		
24.	Số người được tư vấn pháp luật	lượt người		
25.	Tổng số vụ việc về lao động khởi kiện tại tòa án	vụ việc		
26.	Số vụ việc về lao động khởi kiện tại tòa án được công đoàn hỗ trợ	vụ việc		
27.	Tổng số đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức bữa ăn ca	đơn vị		
28.	Số đơn vị, doanh nghiệp điều chỉnh tăng giá trị bữa ăn ca trong kỳ báo cáo	đơn vị		
29.	Số cuộc CĐ chủ trì/tham gia giám sát	cuộc		
30.	Số văn bản công đoàn phản biện	văn bản		
31.	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	lượt người		
32.	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	đồng		
33.	Hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà “Mái ấm CĐ”	nhà		
34.	Số tiền hỗ trợ xây mới, sửa chữa	đồng		
35.	Số CĐCS xây dựng quỹ “Tương hỗ Công đoàn”	đơn vị		
36.	Tổng số tiền xây dựng quỹ “Tương hỗ Công đoàn”	đồng		
37.	Số người được vay từ quỹ “Tương hỗ Công đoàn”	người		
<b>III Công tác thi đua</b>				
38.	Số sáng kiến (được công nhận)	sáng kiến		
39.	Giá trị làm lợi	đồng		
40.	Tiền thưởng sáng kiến	đồng		
41.	Số công trình, sản phẩm thi đua (được công nhận)	CT, SP		
42.	Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua	đồng		
43.	Số người đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”	người		
<b>IV Công tác tuyên truyền, giáo dục</b>				
44.	Số đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	lượt người		
45.	Số công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	lượt người		



46.	Số công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân	đơn vị		
<b>V Công tác nữ công</b>				
47.	Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập ban nữ công quần chúng	đơn vị		
48.	Tổng số CĐCS thành lập ban nữ công quần chúng	đơn vị		
49.	Tỷ lệ CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện đã thành lập ban nữ công quần chúng	%		
50.	Số người được khen thưởng phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" các cấp.	người		
<b>VI Công tác kiểm tra</b>				
51.	Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp trong kỳ	lượt		
52.	Số công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính	Lượt		
<b>VII Công tác tổ chức</b>				
53.	Tổng số công chức, viên chức, người lao động trực tiếp quản lý	người		
54.	Tổng số đoàn viên công đoàn trực tiếp quản lý	người		
55.	Số đoàn viên kết nạp mới trong kỳ	người		
56.	Tổng số đoàn viên tăng thêm trong kỳ (sau khi trừ đi số giảm)	người		
57.	Tổng số cơ quan, đơn vị đủ điều kiện thành lập tổ chức công đoàn (bao gồm đã thành lập và chưa thành lập công đoàn)	đơn vị		
58.	Tổng số công đoàn cơ sở, NĐ trực tiếp quản lý	CĐCS		
59.	Số công đoàn cơ sở mới được thành lập trong kỳ	CĐCS		
60.	Số nghiệp đoàn cơ sở mới được thành lập trong kỳ	NĐ		
61.	Số DN có 25 công nhân lao động trở lên	DN		
62.	Số doanh nghiệp có 25 lao động trở lên đã thành lập công đoàn cơ sở	DN		
63.	Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	lượt người		
64.	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn	lượt người		
65.	Số chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới trong kỳ	người		



66.	Số chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được tập huấn, bồi dưỡng	người		
67.	Số đoàn viên công đoàn được CĐCS giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp	người		
68.	Số đoàn viên công đoàn được kết nạp vào Đảng	người		

.....Ngày tháng năm 2024  
**TM. BAN THƯỜNG VỤ**